



NHÓM MIDCAP CÓ XU HƯỚNG VƯỢT ĐỈNH

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

MUA	Chỉ số VN-Midcap đang có xu hướng vượt đỉnh, NĐT tận dụng cơ hội tại các nhịp rung lắc mạnh để giải ngân vào CP có vốn hóa vừa thuộc các nhóm ngành như chứng khoán, thép, BĐS, bán lẻ, đầu tư công...
BÁN	Hỗ trợ 1.100-1.115 điểm đang là điểm tựa cho chỉ số, chỉ bán đối với những mã vi phạm vùng stoploss hoặc có xu hướng yếu hơn thị trường chung.

ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

MUA
NKG
↑ 16,57%
VND 20.400

NHẬN ĐỊNH XU HƯỚNG VN-INDEX TRONG NGÀY

- **Diễn biến TTCK thế giới:** Phiên 4/7, Phố Wall đóng cửa nghi lễ Quốc khánh. Giá dầu tăng 2% khi thị trường đang xem xét tác động từ cam kết cắt giảm sản lượng của Saudi Arabia và Nga.
- **Xu hướng VN-Index ngắn hạn:** Dòng tiền đã trở lại và có sự lan tỏa tốt đến nhiều nhóm ngành, nhưng đặc biệt phải kể đến nhóm cổ phiếu chứng khoán, dầu khí. Các cổ phiếu có vốn hóa trung bình đang tạo sóng tốt hơn nhóm bluechip nhờ thông tin hoạt động riêng lẻ. Về kỹ thuật, nhịp hồi phục với thanh khoản được cải thiện giúp chỉ số có cơ hội test lại vùng cản mạnh 1.137-1.146 điểm. Do đó, nhà đầu tư có thể tham gia với nhóm cổ phiếu đang được dòng tiền tích tụ và đang có trend, đặc biệt là nhóm cổ phiếu đã vượt đỉnh.

Thị trường thế giới

Chỉ số	Điểm số	%Chg	YTD
Dow Jones	34.418,47	0,03	3,84
S&P 500	4.455,59	0,12	16,05
Nasdaq	13.816,77	0,21	32,01
VIX	13,70	0,96	-36,78
DAX	16.039,17	-0,26	15,19
FTSE 100	7.519,72	-0,10	0,91
CAC40	7.369,93	-0,23	13,84
Hang Seng	19.415,68	0,57	-1,85

Nguồn: Bloomberg

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN-INDEX



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng VN-Index	BUY	BUY	NEUTRAL

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
RSI (14)	64,15	BUY
MACD(12,26)	12,14	BUY
ADX(14)	38,76	BUY
SMA5	1.128,28	SELL
SMA20	1.120,23	BUY
SMA50	1.085,63	BUY
SMA100	1.069,03	BUY
SMA200	1.060,31	BUY





ĐIỂM TIN CHÍNH

- **Giá quặng sắt đảo chiều tăng trong khi giá thép kỳ hạn tương lai kéo dài đà tăng vào thứ Ba, được củng cố bởi các hạn chế sản xuất kéo dài tại trung tâm sản xuất thép hàng đầu của Trung Quốc – thành phố Đường Sơn.** Theo đó, giá quặng sắt kỳ hạn tháng 8 trên sàn Singapore tăng 0,5% lên 108,95 USD/tấn; quặng sắt kỳ hạn tháng 9 trên Sàn giao dịch hàng hóa Đại Liên ít thay đổi, ở mức 821 nhân dân tệ (113,86 USD) một tấn.
- **Giá dầu thế giới tăng 2% trong phiên 4/7** khi thị trường đang xem xét tác động từ cam kết cắt giảm sản lượng vào tháng Tám của Saudi Arabia và Nga, trong bối cảnh triển vọng kinh tế toàn cầu yếu.
- **Giá heo hơi hôm nay (5/7) tại miền Bắc cao nhất 67.000 đồng/kg.** Cụ thể, Tỉnh Thái Bình điều chỉnh tăng một giá lên mức 67.000 đồng/kg - cao nhất khu vực.
- **Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho biết tốc độ giải ngân vốn đầu tư công đến ngày 30/6 ước đạt 215.579 tỷ đồng,** bằng 30,49% kế hoạch được Thủ tướng giao từ đầu năm và cao hơn mức cùng kỳ năm 2022 (27,75%). Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công từ nay đến cuối năm còn lại khá lớn, khoảng 711.000 tỷ đồng.
- **Phó Thống đốc Đào Minh Tú cho biết mặt bằng lãi suất đang tiếp tục giảm,** lãi suất liên ngân hàng đang ở mức rất thấp, tuy vậy nhiều vấn đề "khác thường" đã khiến cho tăng trưởng tín dụng nền kinh tế tăng rất chậm (tăng trưởng tín dụng mới đạt 4,2% so với mục tiêu 14-15%).
- **Trong 6 tháng đầu năm 2023,** cả nước có 75,9 nghìn doanh nghiệp thành lập mới với tổng số vốn đăng ký là 707,5 nghìn tỷ đồng, trong khi đó có 39,8 nghìn doanh nghiệp ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể và đã hoàn tất thủ tục giải thể.
- **HVN:** Vietnam Airlines ước tính doanh thu hợp nhất sau hai quý đầu năm là 45.255 tỷ đồng, tăng gần 49% so cùng kỳ năm 2022 khi thị trường hàng không quốc tế và nội địa đều tăng trưởng.
- **TNG:** Doanh thu 6 tháng của TNG tăng trưởng 3% so với cùng kỳ. Thị trường Mỹ chiếm tỷ trọng lớn nhất trong doanh thu xuất khẩu của TNG với 46%, tiếp đó là thị trường Pháp, Canada,...
- **SIP:** Sau khi có Quyết định chấp thuận niêm yết, CTCP Đầu tư Sài Gòn VRG đã thông qua việc hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu trên UPCoM và chuyển sang niêm yết sàn HOSE ngày 8/8.
- **HPG:** Sau khi mở lại 3 lò cao trong quý 2 vừa qua, Hòa Phát đang xem xét khởi động lò cao còn lại tại Khu Liên hợp Dung Quất trong tháng 7/2023.

Nguồn: VPBankS Research

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Chg	YTD
Vàng	1.925,88	0,02	5,58
Dầu WTI	70,99	1,72	-11,55
Dầu Brent	75,95	-0,39	-11,59
Than	143,15	-3,31	-64,58
Đồng	8.359,50	-0,46	-0,15
Quặng sắt	111,26	0,03	-6,06
Thép	547,00	0,37	-4,23

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá	%Chg	YTD
DXY	103,092	0,05	-0,42
USD/JPY	144,58	-0,08	-9,31
USD/CNY	7,2162	0,42	-4,40
EUR/USD	1,0885	0,06	1,68
GBP/USD	1,2715	0,02	5,23

Lãi suất một số NHTW

NHTW	Lãi suất	Cuộc họp tiếp theo	Thay đổi gần nhất
FED	5,25%	25/07/2023	+25bp
ECB	4,00%	27/07/2023	+25bp
BOE	5,00%	03/08/2023	+50bp
BOJ	-0,10%	28/07/2023	-20bp
SBV	5,00%	-	-50bp

Top 5 CP có GTGD lớn nhất

Mã CP	GTGD	Giá	%Chg
HPG	514,35	26.250	0,19
DIG	322,98	21.500	2,87
NVL	337,89	14.850	2,06
VND	544,84	19.600	3,98
STB	508,02	29.850	0,51

Top 5 CP vốn hóa lớn nhất

Mã CP	Vốn hóa	Giá	%Chg
VCB	473.251,66	100.000	0,00
VHM	246.021,76	56.500	1,07
BID	222.575,05	44.000	-1,12
VIC	195.654,89	51.300	0,39
GAS	182.016,65	95.100	1,17

Nguồn: Investing, Bloomberg, VPBankS Research





NKG

Khuyến nghị
Giá hiện tại
Giá mục tiêu
Tiềm năng tăng giá
Vùng giải ngân
Ngưỡng cắt lỗ
MUA
17.500
20.400
16,57%
17.300-17.700
< 16.300 (-7,0%)

THÔNG TIN CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Năm 2023, NKG đặt kế hoạch kinh doanh với DT đạt 20.000 tỷ, tăng 13,5% so với thực hiện 2022 và LNTT dự kiến 400 tỷ so với cùng kỳ lỗ 106,91 tỷ. Trong đó, tổng sản lượng là 940.000 tấn.
- Giai đoạn khó khăn nhất của ngành thép đã qua và chúng tôi kỳ vọng NKG có lãi trở lại trong quý II/2023, do giá hàng tồn kho bình quân của Công ty đã về mức thấp, khoảng 640 USD/tấn.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

- Cũng giống chỉ số VN-Index, sau khi test vùng cản mạnh không thành công NKG đang trong nhịp điều chỉnh tích lũy. Thanh khoản vượt mức trung bình 20 phiên gần nhất, chúng tôi kỳ vọng đà tăng sẽ sớm quay trở lại đối với NKG. Hỗ trợ quan trọng của cổ phiếu ở vùng 16.300-16.800 đồng, kháng cự gần 18.100-18.400 đồng. NĐT có thể xem xét mua NKG trong các nhịp điều chỉnh, tăng tỷ trọng nếu vượt 18.400 đồng, target hướng tới vùng 20.000-20.500 đồng.

Thông tin tài chính

	FY2021	FY2022	Q1 2023
DTT (tỷ đ)	28.173,40	23.071,25	4.374,73
LNTT (tỷ đ)	2.562,03	-106,91	-49,48
LNST (tỷ đ)	2.225,26	-124,68	-49,27
Nợ/VCSH (%)	66,74	96,14	
ROE (%)	49,98	-2,26	-11,84
ROA (%)	19,22	-0,86	-4,66
EPS (VNĐ)	8.682,50	-474,00	-2.585
P/E (lần)	3,72		
P/B (lần)	1,48	0,61	0,88

(*): TTM

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT CỔ PHIẾU



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng	NEUTRAL	BUY	BUY
Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động	
RSI (14)	58,05	BUY	
MACD(12,26)	0,48	BUY	
ADX(14)	26,04	BUY	
SMA5	17.470	BUY	
SMA20	17.240	BUY	
SMA50	15.860	BUY	
SMA100	15.570	BUY	
SMA200	14.870	BUY	



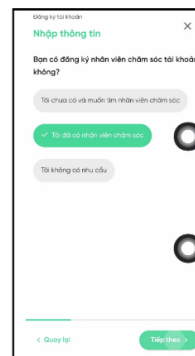


DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
Danh mục theo dõi										
1	NKG	Theo dõi	17,3-17,7			20,4	16,3			
2	VCI	Theo dõi	35,8-36,5			41,5	34,3			
3	VCG	Theo dõi	20,3-20,8			24,2	19,5			
4	ANV	Theo dõi	34,5-35,3			41,5	33,5			
Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua										
1	VPB	Nắm giữ	18,6-19,2	26/4/2023	19,2	22,6	17,9			3,39%
2	MWG	Nắm giữ	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	47,8	37,8			6,00%
3	NLG	Nắm giữ	31,3-32,45	9/6/2023	32	37,5	30,2			3,13%
4	HCM	Chốt lời	25,9-26,3	12/6/2023	26,3	29,5	24,5			13,31%
5	LPB	Nắm giữ	14,7-15,1	13/6/2023	15,1	16,9	14			2,32%
6	DBC	Nắm giữ	20,3-20,6	20/6/2023	20,6	23,6	19,2			10,68%
7	PVD	Nắm giữ	23,5-24	23/6/2023	24	26,5	22,8			7,71%
8	GVR	Nắm giữ	18,9-19,3	28/6/2023	19,3	22,3	18			5,18%

Lưu ý: Các mã khuyến nghị đầu tư dựa trên yếu tố dòng tiền và có xu hướng tích lũy/tăng trong ngắn hạn theo phương pháp phân tích kỹ thuật.

SCAN
QR-CODE



ID : 439639
ĐÀO NGỌC BẢO LINH





DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	SHS	Chốt lời	10,1-10,4	19/4/2023	10,4	12,2	9,7	11/5/2023	11,2	7,69%
2	HPG	Chốt lời	20,4-20,8	18/4/2023	20,8	24,3	19,4	12/5/2023	21,75	4,57%
3	HHV	Chốt lời	12,4-12,8	4/5/2023	12,8	14,6	11,9	12/5/2023	13,6	6,25%
4	POW	Chốt lời	12,8-13,1	21/4/2023	13,1	14,8	12,2	23/5/2023	13,7	4,58%
5	HDC	Chốt lời	32,5-33,8	5/5/2023	33,8	38,9	31,4	23/5/2023	34,95	3,40%
6	VCI	Chốt lời	31,6-32,2	18/5/2023	32,2	35,7	30	23/5/2023	34,35	6,68%
7	ACB	Cơ cấu	24,4-24,9	17/4/2023	24,9	28,6	23,2	26/5/2023	25,2	1,20%
8	TPB	Cơ cấu	23,5-23,8	4/5/2023	23,5	26,8	22,1	26/5/2023	23,7	0,85%
9	VCG	Chốt lời	19,3-19,7	11/5/2023	19,7	22,3	18,3	31/5/2023	21,25	8,63%
10	DGW	Chốt lời	32,4-33	16/5/2023	33	37,2	30,7	6/6/2023	37,8	14,55%
11	ANV	Chốt lời	31,8-32,8	18/5/2023	32,8	36,2	30,5	8/6/2023	36,2	10,37%
12	HSG	Chốt lời	15,1-15,5	25/5/2023	15,5	17,2	14,4	13/6/2023	17,2	10,97%
13	PC1	Cắt lỗ	28,7-29,5	6/6/2023	29,5	31,8	27,5	15/6/2023	28,5	-3,39%
14	KSB	Chốt lời	26,6-27,1	8/6/2023	27,1	30,5	25,2	27/6/2023	30,5	12,55%

Email: Chienluochitruong@vpbanks.com.vn

Theo dõi chúng tôi tại:

2MARGIN.VN/ROOM



Mở tài khoản VPBankS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Chiến lược thị trường chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Chiến lược thị trường không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Báo cáo được lập với mục đích dự báo, cảnh báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra, được sử dụng như thông tin tham khảo trong nội bộ VPBankS và VPBank. Chúng tôi không chịu trách nhiệm với các lan truyền thông nằm ngoài phạm vi này.

Bản quyền báo cáo thuộc về VPBankS, mọi hành vi sao chép, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ báo cáo là vi phạm bản quyền.

